

Hoà Bình, ngày tháng 9 năm 2020

Số: /BC-SNN

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu 3 tháng cuối năm 2020

Thực hiện Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, Sở Nông nghiệp & PTNT báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ngành nông nghiệp & PTNT 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 3 tháng cuối năm 2020, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

* Đặc điểm tình hình

Trong 9 tháng đầu năm, nhìn chung thời tiết diễn biến tương đối thuận lợi cho cây trồng, vật nuôi sinh trưởng và phát triển. Tuy nhiên, các hiện tượng thời tiết xấu vẫn xảy ra gây nhiều thiệt hại cho nhân dân: mưa lớn bất thường kèm theo mưa đá, dông lốc xảy ra ở nhiều địa phương trong tỉnh ngày 25/1 gây sạt lún, sạt lở tại quốc lộ 6; Mưa đá diện rộng tại 2 xã Dũng Phong và Hợp Phong huyện Cao Phong ngày 22/3 làm hư hỏng nhà ở, hoa màu và một số công trình về giáo dục¹; dông lốc và mưa ngày 23/4 làm nhiều nhà cửa bị hư hỏng, hoa màu bị thiệt hại tại huyện Đà Bắc² và Kim Bôi³; ngày 5-8/5 làm nhà ở hư hỏng, hoa màu và một số công trình về giáo dục, văn hóa trên địa bàn các huyện: Đà Bắc, Tân Lạc, Lạc Sơn, Mai Châu và thành phố Hòa Bình⁴; ngày 01/6 mưa giông kèm lốc xoáy làm 1 người chết và 2 người bị thương, thiệt hại về nhà ở tại huyện Cao Phong, Kim Bôi.⁵ Ngày 1-5/8 ảnh hưởng của bão số 2 tại huyện Kim Bôi⁶. Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã làm ngưng trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Giá vật tư đầu vào ổn định song vẫn ở mức cao.

¹ Diện tích bị thiệt hại khoảng 483,2 ha: Lúa: 116 ha, ngô 10,2 ha, mía 207 ha thiệt hại từ 30-50% 141 ha cây ăn quả có múi, 9 ha cây hoa màu thiệt hại dưới 30%.

² 129 nhà tốc mái (Xã Đồng Chum 60 nhà, xã Mường Chiềng 02 nha, Đồng Ruộng 02 nhà, Đoàn Kết 65 nhà), 433 nhà pro xi măng bị thủng mái, 320 m² mái tôn sân trường bị sập hoàn toàn; 43 ha lúa đang thời kỳ làm đồng, 211,84 ha ngô và ho màu bị đổ dập nát dưới 30%.

³ 141 nhà bị tốc mái, 25 công trình phụ bị tốc mái, 3.765 tấm pro xi măng bị vỡ; 19 ha ngô, 0,3 ha bí xanh, 0,3 ha dưa bị mất trắng, 30 ha diện tích keo bị ảnh hưởng dưới 30%; 4 cột điện đường dây 0,4KV và 34m tường bao bị đổ.

⁴ 1.867 nhà bị tốc mái, hư hỏng; thiệt hại trên 1 nghìn ha: 35,5 ha lúa, 778 ha hoa màu, 110 ha cây trồng lâu năm bị thiệt hại nặng từ 30 – 50%, 82,8 ha rừng hiện có bị thiệt hại (12,8ha bị thiệt hại rất nặng từ 50 – 70%, 5 ha thiệt hại nặng từ 30 – 50%, 65 ha bị thiệt hại một phần dưới 30%), 714 cây xanh bóng mát bị đổ gãy, 120 con gia cầm bị chết do sét đánh.

⁵ Thiệt hại về người: 1 người chết và 2 người bị thương nặng tại xóm Bung 1, xã Thu Phong, huyện Cao Phong do giông lốc tốc mái tôn bay vào người, 108 nhà ở bị tốc mái: 25 nhà huyện Cao Phong, 83 nhà huyện Kim Bôi và một số công trình hư hỏng.

⁶ Thiệt hại về người: làm 1 người chết do mưa lũ lớn tại xóm Cù, xã Tú Sơn huyện Kim Bôi; 20 nhà dân bị ảnh hưởng sạt lún nền nhà, sạt lở đất như huyện Đà Bắc 7 nhà của hộ dân, huyện Tân Lạc 8 nhà, Mai Châu 2 nhà, Cao Phong 1 nhà tắm, Thành phố Hòa Bình bị ảnh hưởng do dự án cầu trắng đang thi công gây sạt lở và ảnh hưởng tới sân nhà 2 hộ và được di dời đến ở tạm nhà văn hóa Khu dân cư.

Công tác chỉ đạo tích nước ở các hồ đập và tu sửa kênh mương nội đồng được các địa phương chú trọng ngay từ đầu vụ nên tình trạng thiếu nước đối với cây lúa không đáng kể, nguồn nước vẫn đảm bảo phục vụ diện tích gieo cấy, tưới dưỡng lúa và cây màu. Một số diện tích không cấy được lúa đã chủ động chuyển sang trồng cây màu ngắn ngày, đảm bảo tiến độ sản xuất. Sâu keo mùa thu xuất hiện, gây hại mạnh trên ngô hè thu sớm, giai đoạn 3 -5 lá, diện tích nhiễm 6,0ha, 8 ha mía tại Cao Phong, bệnh khảm lá sắn gây hại với diện tích 13 ha tại huyện Lạc Sơn, Mai Châu, Yên Thủy

Tình hình phát triển chăn nuôi trên địa bàn được duy trì, giá các sản phẩm chăn nuôi tiếp tục giữ ổn định riêng giá lợn hơi tăng cao, có thời điểm đạt trên 90.000đ/kg. Dịch tả lợn Châu Phi vẫn xảy ra tại một số xã làm 1,3 nghìn con ốm, chết phải tiêu hủy với trọng lượng 51 tấn. Hiện có 10 xã còn dịch trong đó 3 xã đã qua 30 ngày nhưng chưa làm thủ tục công bố hết dịch⁷, 7 xã của 4 huyện chưa qua 30 ngày⁸. Dịch cúm gia cầm xảy ra tại xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn từ 25/2 đến 12/3 phải tiêu hủy 12,25 nghìn con gia cầm các loại. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các địa phương có dịch tổ chức, triển khai các biện pháp phòng chống dịch, thực hiện tiêu hủy, khoanh vùng, vệ sinh môi trường, khử trùng tiêu độc không để dịch bệnh lây lan.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành

Căn cứ nhiệm vụ được giao⁹, Sở Nông nghiệp & PTNT đã sớm xây dựng kế hoạch chỉ đạo điều hành, phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện. Sở đã xác định 129 nhiệm vụ trọng tâm phân công cho 5 phòng 13 đơn vị thực hiện; các phòng, đơn vị đã xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể cho từng cá nhân phụ trách, chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch phát triển ngành. Tiếp nhận 6.191 văn bản đến (2.628 VB từ Tỉnh ủy, HĐND, UBND; 2.083 VB từ các sở, ban ngành; 948 VB từ đơn vị trực thuộc; 539 VB từ các huyện, thành phố; 439 VB từ bộ, ngành trung ương, 532 giấy mời họp); phát hành 2.818 văn bản đi (1.573 công văn, 463 quyết định, 117 giấy mời, 559 văn bản có tên loại, 106 kết quả Một cửa); tiếp nhận kỳ trước 59 hồ sơ, trong kỳ 438 hồ sơ, đã giải quyết 457 hồ sơ, đang giải quyết 40 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn. Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

Phối hợp với các ngành, UBND các huyện/thành phố tập trung chỉ đạo, chuẩn bị giống, vật tư và các điều kiện sản xuất; chủ động phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn, sử dụng tiết kiệm và điều tiết hợp lý nguồn nước; tái đàn vật nuôi sau dịp tết Nguyên đán và lễ hội; bảo vệ nguồn lợi thủy sản và thả cá giống; tăng cường công tác quản lý vật tư nông nghiệp, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; Tổ chức tốt công tác phòng chống cháy rừng, chủ động gieo ươm giống phục vụ kế hoạch trồng rừng..., Tiếp tục triển khai, thực hiện và tích hợp các quy hoạch ngành đã phê duyệt theo quy định; tổng hợp kế hoạch phát triển ngành, kế hoạch đầu tư công,

⁷xã Quy Hậu của huyện Tân Lạc; Yên Trị của huyện Yên Thủy; xã Sào Báy của huyện Kim Bôi

⁸ xã Bao La, xã Nà Phòn và xã Mai Hịch của huyện Mai Châu; Thị trấn Đà Bắc của huyện Đà Bắc; xã Hùng Sơn và xã My Hòa của huyện Kim Bôi; Phường Tân Hòa của thành phố Hòa Bình.

⁹ Nghị quyết số 206/NQ-HĐND ngày 10/12/2019; Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 10/12/2019; Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 10/01/2019.

dự toán thu chi ngân sách; Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng bản đồ thổ nhưỡng và phân hạng thích nghi đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện thẩm định các dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo ND 98 và Nghị quyết 226/2019/NQ-HĐND; đã trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ 1 dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản thịt dê tại huyện Lương Sơn và huyện Lạc Thủy; trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán xây dựng quy trình canh tác hữu cơ và quy trình chuyển hóa đất sang canh tác hữu cơ năm 2020.

Đề ứng phó với dịch bệnh Covid-19, Sở đã phổ biến và chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên về phòng chống dịch Covid-19; thực hiện báo cáo tình hình ảnh hưởng Covid-19 đến sản xuất nông lâm nghiệp, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp trong điều kiện dịch Covid-19.

Bộ nông nghiệp & PTNT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh cùng các cấp, ngành chỉ đạo quyết liệt thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nên ước kết quả thực hiện kế hoạch phát triển ngành trong 9 tháng đầu năm và dự báo thực hiện cả năm đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao.

1. Kết quả 9 tháng đầu năm

1.1. Kết quả thực hiện mục tiêu tổng quát

- Tốc độ tăng trưởng ngành nông, lâm, thủy sản được giao cả năm 4,5%. Ước 9 tháng đầu năm, giá trị sản xuất (sau đây gọi tắt là GTSX) ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá so sánh) đạt 6,85 nghìn tỷ đồng vượt 4,7% so cùng kỳ, trong đó nông nghiệp 5,53 nghìn tỷ đồng vượt 4,37% so cùng kỳ, lâm nghiệp 1,10 nghìn tỷ đồng vượt 6,05% so cùng kỳ, thủy sản 214,2 nghìn tỷ đồng vượt 6,3% so cùng kỳ. Nếu không bị thiệt hại lớn do thiên tai trong những tháng còn lại, dự báo cả năm tăng 6% so với cùng kỳ, vượt chỉ tiêu theo kế hoạch giao.

- Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh được giao đến 31/12 đạt 95%. Ước 9 tháng đầu năm đạt 94,7%; Dự báo đạt kế hoạch năm.

- Bình quân tiêu chí nông thôn mới 9 tháng đầu năm đạt 15,03 tiêu chí; Dự báo đến cuối năm khi các xã hoàn thành hạng mục công trình giao kế hoạch vốn năm 2020, đạt kế hoạch đề ra.

- Tỷ lệ độ che phủ rừng 9 tháng đầu năm duy trì ổn định 51,5%; Dự báo độ che phủ rừng cả năm đạt chỉ tiêu được giao ở mức trên 51%.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể

1.2.1. Từng bước xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, có giá trị gia tăng cao và hiệu quả

1.2.1.1. Phát triển ngành nông nghiệp

GTSX ngành nông nghiệp 9 tháng đầu năm (theo giá so sánh) ước đạt 5,53 nghìn tỷ đồng; vượt 4,3% so cùng kỳ, đạt 54% kế hoạch; ước cả năm 10,2 nghìn tỷ vượt 5,7% so cùng kỳ, chiếm 83,2% GTSX ngành nông, lâm thủy sản.

a. Trồng trọt: GTSX trồng trọt 9 tháng đầu năm (theo giá so sánh) ước đạt 3,8 nghìn tỷ đồng, vượt 4,47 % so cùng kỳ, đạt 51,42% kế hoạch năm; ước cả năm đạt 7,5 nghìn tỷ đồng vượt 6,2% cùng kỳ, chiếm 57,7% GTSX ngành nông nghiệp

Cây lương thực có hạt: Diện tích gieo trồng 72,5 nghìn ha, sản lượng lương thực có hạt 36 vạn tấn, đạt 100 % kế hoạch, trong đó diện tích lúa cây 37,5 nghìn ha, năng suất ước 53,9 tạ/ha, sản lượng 20,2 vạn tấn đạt 100 % kế hoạch. Ước tính đến hết tháng 9, diện tích lúa gặt đạt trên 2,5 nghìn ha ở các trà lúa sớm, diện tích lúa trà chính vụ và trà muộn sẽ gặt xong trước 20/10/2020 tập trung các giống lúa chất lượng, ngắn ngày, năng suất cao khá phổ biến, giống lúa chất lượng cao; Diện tích gieo trồng cây màu kết thúc vào ngày 13/9 và đang giai đoạn cho thu hoạch ở các trà sớm gồm 500 ha ngô; 55 ha lạc, 100 ha khoai lang, 5 nghìn ha, rau đậu các loại, diện tích còn lại ở các chính vụ, trà muộn sẽ cho thu hoạch thu hết trong tháng 11 để triển khai sản xuất vụ Đông năm 2020.

Cây mía: Do tình hình niên vụ 2018-2019 tiêu thụ mía ăn tươi chậm và nhà máy mía đường của tỉnh ngừng hoạt động, giá thu mua mía giảm nên diện tích mía trồng mới chậm so với các năm, một số diện tích chuyển sang trồng cây trồng khác, hiện diện tích trồng mới đạt khoảng 7,2 nghìn ha, bằng 86,7% so với kế hoạch, trong đó mía tím và mía ép nước 6,5-7 nghìn ha, thu nhập bình quân đạt 100-120 triệu đồng/ha/năm; mía nguyên liệu khoảng 1 nghìn ha, thu nhập bình quân đạt 50-55 triệu đồng/ha/năm, chủ yếu bán cho nhà máy mía đường của tỉnh.

Cây ăn quả có múi (cam, quýt, bưởi): Hình thành các vùng sản xuất tập trung tại Cao Phong, Kim Bôi, Lạc Thủy, Tân Lạc, Lạc Sơn, Lương Sơn, Yên Thủy. Đến hết năm 2020, diện tích trồng đạt mức trên 10 nghìn ha, diện tích kinh doanh 7,4 nghìn ha, sản lượng ước đạt 15 vạn tấn. Bộ giống cây ăn quả có múi đa dạng, có năng suất, chất lượng, đáp ứng yêu cầu rải vụ; cơ cấu giống chín sớm (CS1, Quýt ôn châu, Cam BH/cam Marrs) 25%, chính vụ (cam Xã Đoài, cam Vân Du, một số giống quýt, bưởi đỏ, bưởi da xanh) 45%, chín muộn (cam đường canh, cam V2) 30% diện tích giúp ổn định giá cho người sản xuất.

Cơ cấu cây trồng tiếp tục được chuyển đổi theo hướng đáp ứng nhu cầu của thị trường, định hướng chuyển đổi cây trồng kém hiệu quả sang cây có giá trị kinh tế cao (như Bí xanh, bí đỏ, dưa hấu, dưa chuột,...). Tổng hợp các huyện, thành phố tính đến tháng 9 toàn tỉnh chuyển đổi được 1,8 nghìn ha đất trồng lúa sang trồng các cây trồng khác trong đó chuyển đổi đất 2 vụ lúa 766,4 ha; chuyển đổi đất 1 vụ lúa 920,5 ha. Chuyển đổi các cây trồng hàng năm gồm: ngô 751,8 ha; rau đậu các loại 379,4 ha; mía 231,9 ha và các cây trồng hàng năm khác 323,81 ha. Chuyển đổi cây lâu năm gồm: cây có múi 49,76 ha; cây lâu năm khác 22,5 ha. Chuyển đổi trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản 12,72 ha. Ngoài những diện tích đã chuyển đổi trong những năm trước tiếp tục trồng các loại rau, màu có giá trị kinh tế cao như: Bí xanh, bí đỏ, dưa hấu, dưa chuột, quả lạc lầy. Những diện tích chuyển đổi hình thành nên những vùng sản xuất tập trung, sản xuất hàng hóa cho giá trị thu nhập cao.

Kết quả xây dựng một số mô hình liên kết sản xuất, chuỗi giá trị trong sản xuất trồng trọt vụ Đông xuân 2019-2020: Mô hình liên kết trong sản xuất ngô ngọt của Công ty XNK Đồng Giao tại các xã Sào Báy, Xuân Thủy, huyện Kim Bôi cho thu nhập 40 – 60 triệu đồng/ha/vụ; Mô hình liên kết sản xuất – tiêu thụ của HTX trong sản xuất tinh dầu xả với diện tích 2 ha tại xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi cho thu nhập 70 – 80 triệu đồng /ha; Mô hình liên kết sản xuất đậu cove theo tiêu chuẩn VietGAP vụ Đông Xuân 2019-2020 của HTX Nông nghiệp xanh tại các xã Đú Sáng, huyện

Kim Bôi với quy mô 100 ha; Mô hình liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm bí đỏ, rau đậu các loại theo tiêu chuẩn VietGAP tại HTX rau an toàn Cư Yên (5,4 ha); HTX dịch vụ nông lâm nghiệp – thủy lợi Tân Vinh (9,1 ha) cho thu nhập 80 – 100 triệu đồng/vụ.

b. Chăn nuôi: GTSX ngành chăn nuôi 9 tháng đầu năm (theo giá so sánh) ước đạt 1,6 nghìn tỷ đồng, vượt 4,17% cùng kỳ, đạt 61,5% kế hoạch năm; Dự báo cả năm đạt 2,5 tỷ đồng, vượt 4,5% so cùng kỳ. Tái cơ cấu ngành chăn nuôi được các địa phương quan tâm thực hiện, trong đó tập trung phát triển nuôi vật nuôi bản địa trong chăn nuôi nông hộ, phát triển chăn nuôi công nghiệp trong các cơ sở chăn nuôi lớn. Theo số liệu công bố tháng 1/2020, tổng đàn trâu 116 nghìn con, đàn bò 84 nghìn con; lợn 440 nghìn con; dê 51 nghìn con; 8 triệu con gia cầm; 20 trang trại nuôi lợn hậu bị quy mô từ 300-2000 con, 19 trang trại nuôi lợn nái quy mô từ 600-1.200 con, 11 trang trại chăn nuôi dê quy mô từ 60-190 con, 11 trang trại nuôi gà giống và đẻ trứng quy mô từ 4.000-50.000 con, 43 trang trại nuôi gà thịt quy mô từ 1.500-40.000 con, 5 trang trại nuôi vịt đẻ quy mô từ 3.000-40.000 con; Các nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh tiếp tục hoạt động sản xuất ổn định, bao gồm: Công ty TNHH Tuấn Minh đang hoạt động với công suất 50.000 tấn/năm; nhà máy của Công ty Jafa Comfeed hoạt động với công suất 400.000 tấn/năm; Nhà máy thức ăn chăn nuôi Đồng Tiến hoạt động với công suất 25.000 tấn/năm. Nhà máy thức ăn TONGWEI hoạt động với công suất 200.000 tấn/năm; Công ty TNHH Dinh dưỡng Tân Tiến tại xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn hoạt động với công suất 1000 tấn/năm.

Triển khai tiêm phòng được hơn 20 nghìn liều vắc xin THT, LMLM cho trâu bò, 48 nghìn liều vắc xin định kỳ các loại cho lợn, 587 nghìn liều vắc xin cho gia cầm. Kiểm dịch 680 nghìn con lợn; 23,7 triệu con gia cầm giống và gia cầm thương phẩm, 13,7 triệu quả trứng giống; Kiểm soát giết mổ động vật được 7 nghìn con trâu, bò, 53 nghìn con gia cầm. Tăng cường công tác kiểm tra tại cơ sở giết mổ gia súc và các điểm bán, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi duy trì, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh. Chủ động tham mưu và triển khai các biện pháp quyết liệt phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi; Không chế kịp thời dịch bệnh trên đàn vật nuôi như H5N1 trên đàn gia cầm và dịch tả lợn Châu Phi.

1.2.1.2 Lâm nghiệp, Kiểm lâm: GTSX trong 9 tháng (theo giá so sánh) ước đạt 1,1 nghìn tỷ đồng, vượt 6,05% so cùng kỳ, đạt 91,16% kế hoạch năm; ước cả năm đạt 1,2 nghìn tỷ đồng, vượt 6,8% so cùng kỳ, đạt kế hoạch đề ra. Trong 9 tháng đầu năm đã trồng trên 6 nghìn ha rừng trồng tập trung, vượt 9% kế hoạch năm, diện tích khai thác rừng trồng là 5 nghìn ha, sản lượng 306,8 nghìn m³ gỗ; khai thác cây phân tán 703 nghìn m³; củi 144 nghìn ster; 1,5 nghìn cây buong, tre, luồng...; 2 nghìn tấn măng; 128 tấn dược liệu. Đến nay HĐND tỉnh đã phê duyệt Nghị quyết chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp cho 456,99 ha thuộc 15 dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng trên địa bàn tỉnh; Trồng rừng thay thế được 49,5ha/168 ha; 04 dự án đã nộp tiền trồng rừng thay thế với tổng số tiền gần 1,14 tỷ đồng, tương đương 32,38 ha.

Qua kiểm tra đã phát hiện bắt giữ, xử lý 53 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, trong đó 13 vụ vi phạm quy định về quản lý rừng, sử dụng rừng, 14 vụ vi phạm quy định về bảo vệ rừng, phát triển rừng, 26 vụ vi phạm quản lý lâm sản. Tổ chức

tuyên truyền 130 nghìn lượt người về công tác phòng chống cháy rừng, các văn bản pháp luật bảo vệ và phát triển rừng. Các địa phương tiếp tục gieo ươm, tích cực chăm sóc cây giống các loại, đảm bảo chất lượng phục vụ kế hoạch trồng rừng năm; Công tác chăm sóc, khoanh nuôi và bảo vệ rừng được quan tâm.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị 53/CT-TU ngày 06/5/2019 của Tỉnh ủy Hòa Bình về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng đất rừng gắn với bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng bền vững. Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp, đảm bảo thực hiện đúng quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

1.2.1.3 Thủy sản: GTSX ngành Thủy sản 9 tháng đầu năm (theo giá so sánh) ước đạt 214 tỷ đồng, vượt 6,3% cùng kỳ, đạt 79,36% kế hoạch; cả năm ước đạt 270 tỷ đồng, vượt 12% so cùng kỳ; Các địa phương đẩy mạnh phát triển nuôi cá lồng trên các thủy vực lớn, nuôi thủy đặc sản trên diện tích ao hồ theo định hướng tái cơ cấu ngành thủy sản. Toàn tỉnh hiện có 2,7 nghìn ha mặt nước ao hồ nuôi trồng thủy sản; chính sách phát triển nuôi cá lồng được quan tâm, hiện có 4,7 nghìn lồng nuôi cá trên hồ Hòa Bình. Sản lượng cá ước đạt 7,7 nghìn tấn, trong đó khai thác 1,4 nghìn tấn, nuôi trồng 6,3 nghìn tấn.

Hiện toàn tỉnh có 33 trang trại và HTX nuôi trồng thủy sản (*Trong đó 10 cơ sở chuyên nuôi thủy sản, 23 cơ sở hoạt động nông nghiệp kết hợp nuôi trồng thủy sản*). Ngày 23/7/2020 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Hòa Bình, đội cảnh sát đường thủy, cảnh sát giao thông, Công an tỉnh tổ chức thả cá giống phóng sinh tái tạo nguồn lợi thủy sản trên vùng hồ Hòa Bình. Ngành đã phối hợp với các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý nhà nước hoạt động thủy sản; Theo dõi diễn biến thời tiết trên khu vực vùng hồ, mực nước và nhiệt độ nước; Tư vấn người dân phòng dịch bệnh thời điểm giao mùa, áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho cá nuôi. Tiếp tục bám sát công tác ương nuôi cá giống, cá thịt; tư vấn chọn đối tượng nuôi phù hợp, mua giống có xuất xứ nguồn gốc ở các cơ sở có uy tín, chọn giống khỏe mạnh và không mang mầm bệnh, tắm cá với nước muối có nồng độ 2-3% và thả giống với mật độ hợp lý.

Tình hình dịch bệnh thủy sản ổn định, công tác thanh tra - bảo vệ nguồn lợi thủy sản tiếp tục được tăng cường để tuyên truyền về tác hại của việc khai thác thủy sản bằng chất nổ, xung điện, chất độc nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

1.2.2. Tăng cường phát triển hạ tầng, nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

Phát triển hạ tầng nông nghiệp, nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai: Cả tỉnh hiện có 544 hồ chứa thủy lợi các loại, trong đó có 474 hồ chứa thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập; 474 đập, hồ chứa nước cần thực hiện các quy định về an toàn đập có 49 hồ lớn (dung tích từ 3-10 triệu m³ hoặc chiều cao từ 15m trở lên), 151 hồ đập loại vừa (dung tích từ 0,5-3 triệu m³ hoặc chiều cao đập từ 10 - 15m), 274 hồ

đập loại nhỏ (dung tích từ 0,05-0,5 triệu m³ hoặc chiều cao đập từ 5-10m). Thường xuyên kiểm tra, duy tu các công trình, thực hiện tích nước đảm bảo nước phục vụ sản xuất; tích cực triển khai chiến dịch toàn dân làm thủy lợi đợt I (tháng 4/2020), Kết quả đợt I các huyện, thành phố, Công ty KTCT thủy lợi đã triển khai với khối lượng là: đất đào đắp 276,7 nghìn m³, phát dọn kênh mương 1,6 triệu m², đá xây 6,6 nghìn m³. Ước tính ngày công huy động 315,5 nghìn công, ước kinh phí trên 22 tỷ đồng, vượt 2,5% kế hoạch. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị ứng phó với mùa mưa bão năm 2020; các công trình thủy lợi, đê, kè, cống được kiểm tra, tu sửa đảm bảo an toàn mùa mưa bão.

Ban hành các văn bản chỉ đạo đảm bảo nguồn nước, nâng cao năng lực tưới tiêu, phòng chống hạn hán vụ Đông xuân; xây dựng kế hoạch chống hạn và phương án ứng phó khi hạn hán xảy ra; đôn đốc việc triển khai thực hiện Luật Thủy lợi; thường xuyên kịp thời, ngăn chặn các vi phạm Luật đê điều, phát hiện các sự cố, hư hỏng và kịp thời khắc phục; chủ động tham mưu thực hiện công tác phòng chống thiên tai ngay từ đầu năm. Tiếp tục rà soát, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2020, 9 tháng đầu năm 2020 tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh ước đạt 94,7%. Hoàn thành dự án cấp nước sinh hoạt các xóm Mỹ Thanh, phố Mỹ và xóm Ba Giang, xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 giao cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn quản lý, vận hành, khai thác. Hoàn thành dự án sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt xã Nhân Nghĩa và xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tiếp tục vận hành khai thác 02 công trình, phục vụ đời sống của nhân dân trong xã. Hiện nay, Trung tâm NS&VSMTNT đang quản lý, vận hành 5 công trình cấp nước tập trung quy mô xã, liên xã, có công suất thiết kế từ 300 - 8.00 m³/ngày đêm. Hầu hết các công trình này đang vận hành ổn định và ngày càng phát huy hiệu quả, cung cấp nước sạch cho hơn 7 nghìn hộ dân

Đôn đốc tư vấn, nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện các gói thầu Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới, Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc”, Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và cấp nước sạch nông thôn dựa trên kết quả, Dự án đường lâm nghiệp kết hợp đường công vụ và đường ranh cản lửa.

Bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên: Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng hiện có. Theo Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng giai đoạn 2017-2025, định hướng 2030 của tỉnh Hòa Bình tổng diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp: 298.013 ha (*đất có rừng tự nhiên 140,95 nghìn ha; Rừng trồng 84,5 nghìn ha; đất chưa có rừng 72,545 nghìn ha*); độ che phủ rừng 51,5%.

1.2.3. Quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm

Ban hành văn bản chỉ đạo điều hành, kế hoạch và báo cáo chuyên đề liên quan đến công tác quản lý chất lượng ATTP; đẩy mạnh tuyên truyền, đôn đốc các cơ sở treo băng Zon tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trước, trong và sau dịp Tết nguyên Đán. Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, phòng Kinh tế thành phố tổ

chức 5 Hội nghị tập huấn tuyên truyền về an toàn thực phẩm và xây dựng chuỗi liên kết, tiêu thụ sản phẩm cho 225 người, đối tượng là các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; phổ biến quy chế và cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Mật ong Hòa Bình" và "Cá Sông Đà - Hòa Bình", "Tôm Sông Đà - Hòa Bình", cho 58 người là các hộ nuôi ong và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; hướng dẫn 20 cơ sở tham gia chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản; Hướng dẫn và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho 51 cơ sở; xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho 140 người; cấp 12 chứng nhận nhãn hiệu "Cá Sông Đà – Hòa Bình"; 15 giấy chứng nhận nhãn hiệu "Mật ong Hòa Bình", thẩm định tiêu chí 17.8 về an toàn thực phẩm đối với 06 xã đăng ký về đích nông thôn mới năm 2020.

Kiểm tra 32 cơ sở, kết quả 18 cơ sở xếp loại B; 2 cơ sở xếp loại C; 6 cơ sở tạm ngừng sản xuất; 2 cơ sở không đánh giá do đi vắng; 4 cơ sở ngừng sản xuất; thu hồi 3 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Xử lý vi phạm hành chính 2 cơ sở với tổng tiền phạt là 3 triệu đồng, trong quá trình thẩm định đánh giá đã lấy 16 mẫu giò chả Tets nhanh kiểm tra hàn the, kết quả 16/16 mẫu âm tính.

Lấy 68 mẫu nông lâm thủy sản kiểm định chất lượng, an toàn thực phẩm (đạt 41% so với kế hoạch, năm 2020 ước đạt 100%), bao gồm: 3 mẫu thịt lợn; 8 mẫu thủy sản; 1 mẫu thịt gà; 3 mẫu quả; 13 mẫu rau; 4 mẫu giò; 2 mẫu đậu phụ; 3 mẫu nước chấm; 8 mẫu muối, bột canh; 4 mẫu đường; 6 mẫu cà phê; 1 trà cà gai leo; 5 mẫu chả cá; 3 mẫu xúc xích; 2 mẫu nem chua; 1 mẫu chả bò; 1 mẫu chả mực. Kết quả: 11/68 mẫu vi phạm chỉ tiêu an toàn thực phẩm (1 mẫu quả; 2 mẫu thủy sản tươi; 4 mẫu muối ăn, bột canh; 1 giò lụa; 1 chả bò; 2 mẫu chả cá). Đối với mẫu không đảm bảo an toàn thực phẩm, tiến hành điều tra nguyên nhân, truy xuất nguồn gốc và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật, thu hồi và buộc tiêu hủy 16,5kg chả cá không đảm bảo an toàn thực phẩm; thu hồi 716 gói muối để tái sử dụng do hàm lượng Iot không phù hợp với Quy chuẩn Việt Nam.

1.2.4. *Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống của dân cư nông thôn*

Đến nay có 54 xã đạt 19 tiêu chí nông thôn mới, trong đó có 53 đã có quyết định công nhận; 09 xã đạt từ 15-18 tiêu chí; 68 xã đạt từ 10-14 tiêu chí. Bình quân tiêu chí nông thôn mới của các xã toàn tỉnh đạt 15,03 tiêu chí/xã; không có xã dưới 10 tiêu chí nông thôn mới. Thành phố Hòa Bình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018, huyện Lương Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ Quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Đối với các xã được giao chỉ tiêu đạt chuẩn năm 2020: Có 07 xã¹⁰ được ưu tiên phân bổ kinh phí giao kế hoạch phân đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2020, đến nay đã có 01 xã được Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo đủ điều kiện xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020; bình quân tiêu chí/xã của 07 xã được giao phân đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 là 15,71 tiêu chí/xã; 10 xã¹¹ được ưu tiên phân bổ kinh phí giao kế hoạch phân đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2020 (gồm: xã Dũng Phong huyện Cao Phong đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao phân đấu xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu

¹⁰ 07 xã: Xã Thống Nhất, xã Hưng Thi huyện Lạc Thủy; xã Tân Lập huyện Lạc Sơn; xã Nhân Mỹ, xã Quyết Chiến, xã Mỹ Hoà huyện Tân Lạc; xã Lạc Thịnh huyện Yên Thủy.

¹¹ 10 xã: xã Phú Nghĩa, xã Đông Tâm huyện Lạc Thủy; xã Nhuận Trạch, xã Hoà Sơn huyện Lương Sơn; xã Dũng Phong huyện Cao Phong; xã Hợp Thành thành phố Hoà Bình; xã Tân Mỹ huyện Lạc Sơn; xã Chiềng Châu huyện Mai Châu; xã Từ Nê huyện Tân Lạc; xã Nam Thượng huyện Kim Bôi

năm 2020; 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới được giao kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2020 và tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu).

Tiếp tục tham mưu triển khai Chương trình OCOP theo kế hoạch năm 2020, trong đó thực hiện chuẩn hóa sản phẩm OCOP toàn tỉnh, phấn đấu sẽ chuẩn hóa ít nhất 23 sản phẩm. Đến nay, toàn tỉnh có 287 HTX tăng 39 HTX so với 31/12/2019. Số HTX đủ tiêu chuẩn xếp loại là 206 HTX (Trong đó có 33 HTX xếp loại tốt chiếm 16%; 68 HTX xếp loại khá chiếm 33%; 91 HTX xếp loại trung bình chiếm 44%; 14 HTX yếu, chiếm 7%), 81 HTX còn lại là các HTX ngừng hoạt động, mới thành lập chưa tiến hành xếp loại. Tổng số thành viên HTX là 5.131 (tăng 1.145 thành viên), bình quân gần 20 thành viên/01 HTX, chủ yếu là thành viên đại diện hộ gia đình, chiếm 97%, còn lại là các thành phần khác, số lượng xã viên phân bố không đồng đều ở các HTX.

Hiện nay có 170 tổ hợp tác, các tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt 33 THT, chăn nuôi 25 THT, lâm nghiệp 2, thủy sản 5 THT, thủy lợi 39 và tổng hợp 66 THT; 100% các tổ hợp tác đăng ký hợp đồng hợp tác qua UBND xã. Các tổ hợp tác thành lập do nhu cầu sản xuất trong nông nghiệp, một số là các HTX cũ không chuyển đổi theo luật HTX năm 2012, mà chuyển đổi thành hình thức tổ hợp tác để phục vụ sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

Hiện nay có 87 trang trại, trong đó: có 29 trang trại chăn nuôi chiếm 33%; 28 trang trại trồng trọt chiếm 32%; 1 trang trại lâm nghiệp chiếm tỷ lệ 2% và 2 trang trại thủy sản chiếm 3%, 27 trang trại tổng hợp chiếm tỷ lệ 30%.

2. Tình hình triển khai Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục phối hợp với các sở, ngành và các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, thích ứng với biến đổi khí hậu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục tham mưu triển khai, thực hiện và tích hợp các quy hoạch ngành đã phê duyệt theo quy định.

Sở đã ban hành Kế hoạch số 88/KH-SNN ngày 17/02/2020 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020; Công văn số 554/SNN-PTNT ngày 31/3/2020 về việc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020.

Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả sản xuất vụ Đông-Xuân, triển khai Kế hoạch sản xuất vụ Mùa - Hè thu năm 2020. Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và triển khai Kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt (QĐ 91/QĐ-UBND ngày 16/01/2020).

Trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình về cải tạo vườn tạp trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2016-2020.

Trình ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển bền vững rừng sản xuất tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2020-2025, định hướng 2035 và chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Khoản 3, Điều 20, Luật Lâm nghiệp năm 2017.

Phối hợp, đề xuất ban hành Quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện của tỉnh Hòa Bình.

Tiếp tục triển khai chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm có giá trị cao phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu và môi trường sinh thái, phát huy lợi thế so sánh của từng địa phương; tiếp tục đẩy mạnh công tác cải tạo vườn tạp thành những vườn cây có giá trị cao. Khuyến khích áp dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Đề xuất các giải pháp khuyến khích tập trung ruộng đất, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ hiện đại, đẩy mạnh cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ 4.0 vào sản xuất, nhất là việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xấp sếp các Công ty TNHH 2 thành viên, sớm đi vào tổ chức hoạt động SXKD.

Đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Khâu nối tiêu thụ nông sản cho người sản xuất nhất là sản phẩm thuộc chương trình ưu tiên trong tái cơ cấu ngành.

Đẩy mạnh công tác CCHC, đề xuất danh mục TTHC thực hiện cung cấp dịch vụ công ở mức độ 4 theo quy định. Các lĩnh vực công tác chuyên môn của ngành đều thực hiện tốt theo kế hoạch đề ra.

3. Đánh giá chung

*** *Kết quả đạt được 9 tháng đầu năm***

Ngành nông nghiệp và các địa phương đã chủ động thực hiện đề án và kế hoạch hành động tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, các chương trình mục tiêu phát triển ngành, chương trình, dự án trên địa bàn; tham mưu thực hiện các chính sách thúc đẩy phát triển sản xuất. Hầu hết các chỉ tiêu phát triển ngành trong 9 tháng đầu năm đều vượt hoặc tương đương cùng kỳ; GTSX toàn ngành tăng khá; cơ cấu ngành chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng ngành thủy sản và lâm nghiệp giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Mô hình liên kết sản xuất-tiêu thụ nông sản đảm bảo an toàn thực phẩm được triển khai đến các huyện/thành phố; công tác quản lý nhà nước trong nông nghiệp và phát triển nông thôn được tăng cường và phát huy hiệu quả; hoạt động sản xuất, cung ứng, kinh doanh, quảng bá vật tư nông nghiệp được kiểm tra, giám sát. Dự báo nếu thời tiết diễn biến thuận lợi, sẽ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 được giao.

*** *Tồn tại, hạn chế***

Kế hoạch phát triển sản phẩm lợi thế, thực hiện đề án và kế hoạch tái cơ cấu ngành trên từng lĩnh vực của một số địa phương còn chậm. Liên kết sản xuất và tiêu thụ còn ít, quy mô nhỏ và thiếu bền vững.

Đầu tư của các Doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn, nhất là sản xuất nông nghiệp công nghệ cao còn ít; việc dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất tạo cánh đồng lớn để sản xuất sản phẩm tập trung còn hạn chế.

Các HTX, tổ hợp tác hoạt động chưa hiệu quả, chưa tạo ra sự gắn kết bền chặt giữa nông dân với nông dân và giữa nông dân với doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM.

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trước mắt tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Hè thu-vụ Mùa và vụ Đông năm 2020:

* **Trồng trọt, bảo vệ thực vật:** Tăng cường chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn lúa mùa và cây màu hè thu, đẩy mạnh sản xuất vụ đông theo khung thời vụ tốt nhất, thực hiện theo quy trình kỹ thuật; bố trí rải vụ hợp lý và đa dạng các loại cây trồng vụ đông; xây dựng quy trình kỹ thuật, triển khai sản xuất vụ chiêm xuân năm 2021. Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh; Nắm bắt chắc cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng, phân vùng các giống nhiễm, chủ động dự báo về tình hình sâu bệnh hại chính trong vụ hè thu, giúp cơ sở phòng trừ hiệu quả ngay từ đầu vụ để đảm bảo an toàn cho sản xuất.

* **Chăn nuôi, thú y:** Đẩy mạnh việc tái đàn, phát triển tổng đàn vật nuôi. Kiểm soát, phòng ngừa dịch bệnh, đảm bảo an toàn dịch bệnh vật nuôi. Thực hiện công tác tiêm phòng, vệ sinh chuồng trại, tiêu độc khử trùng, duy trì hoạt động của các chốt kiểm dịch, chủ động phát hiện, xử lý kịp thời dịch, bệnh xảy ra.

Đôn đốc các địa phương chủ động triển khai chiến dịch tiêm phòng vụ Xuân hè trên đàn gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng. Duy trì hoạt động kiểm soát tại lò giết mổ gia súc tập trung và các chợ đầu mối; tăng cường kiểm tra hoạt động tại các chốt kiểm dịch động vật để kiểm soát các loại gia súc, gia cầm, sản phẩm động vật lưu thông ra, vào tỉnh. Chủ động tham mưu và triển khai các biện pháp quyết liệt phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn tỉnh.

* **Thủy sản:** Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nghiêm cấm việc đánh bắt thủy sản bằng chất nổ, hoá chất và xung điện nhất là vùng hồ Hòa Bình; khai thác tốt diện tích mặt nước các hồ chứa thủy điện, đẩy mạnh nuôi cá lồng, bè trên sông và hồ lớn.

* **Bảo vệ và phát triển rừng:** Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng cả năm đạt 5 nghìn ha, đảm bảo độ che phủ rừng trên 51%. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra kết quả sản xuất, cung ứng cây giống đủ tiêu chuẩn xuất vườn phục vụ trồng rừng; hoàn thành công tác thiết kế ngoại nghiệp. Phát triển mô hình kinh tế trang trại trồng rừng kết hợp trồng cây ăn quả, cây công nghiệp... tạo ra sản phẩm đa dạng, đảm bảo lợi ích cho người sản xuất. Duy trì thực hiện tốt theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, quản lý bảo vệ rừng; kịp thời xử lý các vi phạm hành chính trong công tác quản lý và bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng. Kiểm tra, đôn đốc việc khai thác rừng và trồng lại rừng nguyên liệu.

* **Thực hiện Đề án, Quy hoạch, Kế hoạch, Chính sách**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng tổ chức lại sản xuất, tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp, tạo ra các vùng sản xuất lớn, các chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ nông sản, thực phẩm. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020, tham mưu ban hành Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục triển khai nguồn vốn thực hiện chính sách phát triển sản xuất năm 2020; Dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị nguồn vốn nông thôn mới. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao tại Văn bản số 324/CTr-UBND ngày 11/03/2020 của UBND tỉnh về chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh năm 2020.

Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng bản đồ thổ nhưỡng và phân hạng thích nghi đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Triển khai thực hiện các Dự án Đầu tư xây dựng Đường lâm nghiệp kết hợp đường công vụ, đường ranh cảnh lửa các huyện Lạc Sơn, Lạc Thủy, Tân Lạc, Kỳ Sơn; Dự án “Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Hòa Bình”; Chương trình: “Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả vay vốn Ngân hàng thế giới”; Tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ tỉnh Hòa Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

2. Phát triển hạ tầng, nâng cao năng lực phòng chống, giảm nhẹ thiên tai:

Tăng cường kiểm tra các công trình thủy lợi, đảm bảo an toàn cho các công trình; tích nước, điều tiết nước hợp lý đảm bảo đủ nước tưới cho lúa, màu và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân. Duy trì chế độ kiểm tra đê thường xuyên và kiểm tra đột xuất đối với các tuyến đê. Tổ chức tốt việc thường trực phòng chống lũ bão, kịp thời xử lý thông tin theo thẩm quyền. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình kênh mương, nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng đảm bảo thời gian, chất lượng. Đôn đốc các địa phương thực hiện thắng lợi chiến dịch toàn dân làm thủy lợi đợt II; chủ động ứng phó với thiên tai; quản lý chất lượng công trình theo quy định; đẩy nhanh hoàn thiện thủ tục và tiến độ thực hiện các dự án.

3. Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; Tăng cường kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc BVTV, chất bảo quản, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc phòng NN&PTNT các huyện, phòng Kinh tế thành phố tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn.

4. Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nông nghiệp, nông thôn, hợp tác và liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, thực hiện các chính sách hỗ trợ, quy hoạch phát triển thuộc ngành. Tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, nông nghiệp công nghệ cao, cơ giới hóa vào sản xuất. Phối hợp triển khai có hiệu quả chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

5. Tập trung chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới. Đôn đốc các xã đăng ký về đích năm 2020 hoàn thành các tiêu chí chưa đạt; thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nâng cao năng lực hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, phát triển kinh tế trang trại.

Quản lý chặt chẽ, xử lý văn bản đi và đến đúng tối trọng, kịp thời; thường xuyên cập nhật, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ, nhất là nhiệm vụ UBND tỉnh giao. Duy trì tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Thực hiện công tác cán bộ theo quy định. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ, biện pháp, giải pháp hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch được giao trong năm 2020. Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của UBND Tỉnh và của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sản xuất ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu 3 tháng cuối năm 2020./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT;
- T.T Tỉnh uỷ;
- T.T HĐND tỉnh;
- T.T UBND tỉnh;
- Sở KH-ĐT, Cục TK, Sở Nội vụ,
Phòng An ninh KT (PA 04, CA Tỉnh);
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (25b).

Trần Văn Tiệp